

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~404-1~~ /SNN&PTNT-VP

Thanh Hoá, ngày ~~17~~ tháng 10 năm 2019

V/v đề nghị tiếp nhận kết quả
nghiên cứu các nhiệm vụ thuộc
Chương trình Tây Bắc

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa.

Sở Nông nghiệp và PTNT nhận được Công văn số 1040/SKHCN-QLCS ngày 11/10/2019 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc triển khai thực hiện Công văn số 3006/ĐHQG-KHCN ngày 26/9/2019 của Đại học Quốc gia Hà Nội,

Sau khi xem xét các kết quả nghiên cứu và tình hình thực tế, Sở Nông nghiệp và PTNT có đề xuất như sau:

Về lựa chọn kết quả nghiên cứu của các nhiệm vụ thuộc Chương trình Tây Bắc (tại Phụ lục 1).

Về đề xuất các nội dung, định hướng chiến lược khung nội dung sẽ được triển khai trong Chương trình Tây Bắc giai đoạn 2020-2025 (tại Phụ lục 2).

Đề nghị quý Sở tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP.

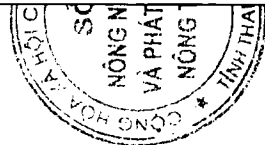

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**




Nguyễn Viết Thái

Phụ lục 1: Danh mục sản phẩm đề nghị tiếp nhận

(Kèm theo Công văn số 103/SNN&PTNT-VP ngày 14 tháng 10 năm 2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa)



TT	Tên nhiệm vụ	Cơ chủ trì/Chủ nhiệm vụ	Sản phẩm đề nghị tiếp nhận	Ghi chú
1	Nghiên cứu ứng dụng một số vật liệu tiên tiến, thân thiện môi trường trong canh tác nông, lâm nghiệp vùng Tây Bắc	Viện Hóa học – Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam/TS. Đinh Gia Thành	<p>1. Các quy trình: Hồ sơ chuyên giao 04 quy trình sử dụng 04 loại vật liệu tiên tiến (polyme như polyme siêu hấp thụ nước, màng phủ hấp thụ UV, phân bón nhả chậm, bầu ươm cây tự hủy) cho các địa phương</p> <p>2. Báo cáo mô hình: Mô hình ứng dụng polyme siêu hấp thụ nước để giữ ẩm, cải tạo đất, tăng năng suất, chất lượng cây dược liệu (cây đương quy và actiso) Mô hình ứng dụng màng phủ nhà lưới hấp thụ UV cho cây rau Mô hình ứng dụng phân bón nhả chậm kết hợp với polyme siêu hấp thụ nước cho cây chè kinh doanh Mô hình ứng dụng bầu ươm cây tự hủy để ươm trồng cây lâm nghiệp Mô hình ứng dụng phân bón nhả chậm kết hợp với polyme siêu hấp thụ nước cho cây cam</p>	
2	Nghiên cứu, đánh giá tác động của truyền thông, đề xuất giải pháp phát triển và nâng cao chất lượng công tác truyền thông phục vụ phát triển bền vững Tây Bắc	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội/TS. Bùi Chí Trung	<p>1. Bộ tài liệu: - Báo cáo đề xuất khuyến nghị giải pháp phát triển và nâng cao chất lượng công tác truyền thông phục vụ phát triển bền vững Tây Bắc. - 01 bộ “Cẩm nang truyền thông”.</p> <p>2. Báo cáo mô hình: truyền thông ứng dụng thực tế tại vùng có hoạt động du lịch phát triển trong thời gian 01 năm.</p>	
3	Nghiên cứu thiết kế chế tạo hệ thống máy chế biến thức ăn dự	Đại học Thái Nguyên/PGS.TS Nguyễn Hữu Công	<p>1. Tài sản: - Hệ thống máy băm, máy trộn và máy đóng bao thức ăn đại gia súc. - Dây chuyền công nghệ sản xuất thanh nhiên liệu sinh khối mùn cưa và bã mía Tây Bắc.</p>	

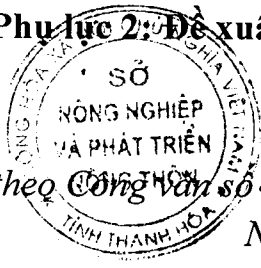


	trữ cho đại gia súc và dây chuyên sản xuất viên nén sinh khối tại vùng Tây Bắc		2. Hồ sơ thiết kế, hồ sơ công nghệ: <ul style="list-style-type: none">- Hồ sơ thiết kế hệ thống máy (máy băm, máy trộn và máy đóng bao – bán) chế biến thức ăn dự trữ cho trâu bò.- Hồ sơ công nghệ chế tạo hệ thống máy (máy băm, máy trộn và máy đóng bao – bán) chế biến thức ăn dự trữ cho trâu bò.- Hồ sơ thiết kế dây chuyền sản xuất thành nhiên liệu sinh khối.- Hồ sơ công nghệ chế tạo dây chuyền sản xuất thanh nhiên liệu sinh khối.	
--	--	--	--	--

Phụ lục 2: Đề xuất các nội dung, định hướng nghiên cứu của tỉnh

giai đoạn 2020-2030

(Kèm theo Công văn số 4041/SNN&PTNT-VP ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa)



1. Các nội dung, định hướng chiến lược về nghiên cứu khoa học, ứng dụng và phát triển công nghệ của tỉnh giai đoạn 2020-2025

Đầu tư nghiên cứu và đề xuất các chương trình thuộc lĩnh vực KH&CN cao trong lĩnh vực bảo tồn đa dạng sinh học và ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục xây dựng các dự án sản xuất có hàm lượng KH&CN cao đối với lĩnh vực phát triển kinh tế vùng đệm. Thúc đẩy hoạt động dự án KH&CN cao gắn liền với áp dụng thực tiễn, tạo động lực quan trọng thúc đẩy hoạt động sản xuất nông lâm nghiệp vùng đệm Khu bảo tồn. Góp phần bảo tồn đa dạng sinh học bền vững trong giai đoạn tiếp theo.

Nghiên cứu trồng bổ sung một số loài cây bản địa có giá trị kinh tế cao trên các khoảng đất trống trong rừng, kết hợp đưa vào trồng một số loại cây dược liệu dưới tán rừng để nâng cao giá trị sản xuất/ ha rừng.

Nghiên cứu chọn tạo, khảo nghiệm và ứng dụng rộng rãi giống cây trồng mới có năng suất cao, chất lượng tốt và khả năng chống chịu sâu bệnh, điều kiện thời tiết bất thuận cao; tập trung vào các đối tượng cây trồng có lợi thế: Cây ăn quả, cây thức ăn chăn nuôi, cây dược liệu,..)

Áp dụng đồng bộ các tiến bộ kỹ thuật về giống, hệ thống canh tác, cơ giới hóa, quản lý dịch bệnh, tạo ra chuỗi sản xuất hợp lý, tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm và bảo vệ môi trường.

2. Các vấn đề thực tiễn, cấp bách trong lĩnh vực quản lý của tỉnh có chủ trương, hoạch định và triển khai cho giai đoạn 2020-2025

Tập trung nghiên cứu khoa học phục vụ phát triển nông nghiệp tại các huyện miền núi, xây dựng tập đoàn cây trồng rừng phong phú, đa dạng có năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế cao phù hợp các điều kiện lập địa, sinh thái cho từng vùng.

Nghiên cứu trồng bổ sung một số loài cây bản địa có giá trị kinh tế cao trên các khoảng đất trống trong rừng, kết hợp đưa vào trồng một số loại cây dược liệu dưới tán rừng để nâng cao giá trị sản xuất/ ha rừng.

Nghiên cứu các giải pháp khả thi nhằm khuyến khích tích tụ, tập trung ruộng đất để phát triển sản xuất hàng hóa.

Xây dựng các mô hình sản xuất theo chuỗi giá trị trong nông nghiệp nâng cao chất lượng sản phẩm, giúp người dân yên tâm sản xuất.

Đầu tư nghiên cứu và đề xuất các chương trình thuộc lĩnh vực KH&CN cao trong lĩnh vực bảo tồn đa dạng sinh học và ứng phó với biến đổi khí hậu. Nghiên cứu KH&CN gắn liền với áp dụng thực tiễn, thúc đẩy hoạt động sản xuất nông lâm nghiệp vùng đệm các Khu bảo tồn; góp phần bảo tồn đa dạng sinh học bền vững trong giai đoạn tiếp theo.

Nghiên cứu các giải pháp khả thi giúp người dân chủ động ứng phó trước các nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất và các khu vực phân bố dân cư quá thưa./.